



# MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NĂNG LỰC GIÁO DỤC HÀNH VI ĐẠO ĐỨC CỦA CÁC BẬC CHA MẸ ĐỐI VỚI TRẺ 5 - 6 TUỔI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

• ThS. PHẠM BÍCH THỦY  
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

## 1. Đặt vấn đề

Năng lực giáo dục hành vi đạo đức (NLGDHVĐĐ) đối với trẻ 5 - 6 tuổi của cha mẹ là tổ hợp các thuộc tính đặc đáo của cha mẹ, phù hợp với những yêu cầu của công tác giáo dục hành vi đạo đức (GDHVĐĐ) đối với trẻ 5 - 6 tuổi, đảm bảo cho công tác GDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi có kết quả.

NLGDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi của các bậc cha mẹ bao gồm: Năng lực tiếp thu tri thức; Năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn giáo dục; Năng lực giao tiếp (kĩ năng định hướng, kĩ năng định vị, kĩ năng làm chủ trạng thái xúc cảm của bản thân, kĩ năng sử dụng phương tiện giao tiếp); Năng lực “cảm hoá” trẻ; Năng lực khéo léo đối xử; Năng lực tổ chức các hoạt động cho con trong sinh hoạt hàng ngày.

Việc xác định các yếu tố ảnh hưởng đến NLGDHVĐĐ của các bậc cha mẹ là cơ sở lí luận để các nhà quản lí giáo dục xây dựng các biện pháp tác động nâng cao cho các bậc cha mẹ NLGDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi.

## 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến NLGDHVĐĐ của các bậc cha mẹ đối với trẻ 5 - 6 tuổi

### *Thứ nhất, yếu tố xuất phát từ bản thân các bậc cha mẹ.*

- Năng lực của mỗi người, cụ thể là NLGDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi dựa trên cơ sở tư chất - là những đặc điểm riêng của cá nhân về giải phẫu sinh lý bẩm sinh của bộ não, của hệ thống thần kinh, của cơ quan phân tích, tạo nên sự khác biệt giữa con người với nhau. Tư chất là một trong những điều kiện hình thành năng lực, nhưng tư chất không quy định trước sự phát triển của các năng lực.

- Đặc điểm tâm sinh lí của các bậc cha mẹ có con 5 - 6 tuổi: Chúng ta xác định nhóm đối

tương tác động là các bậc cha mẹ có con 5 - 6 tuổi. Như vậy, dù đó là đứa con đầu hay thứ hai thì đa phần các bậc cha mẹ cũng trong độ tuổi từ 25 đến 40. Nhóm dân số từ 25 - 40 thuộc nhóm người trưởng thành với những đặc trưng tâm lí - xã hội nhất định. Họ đã tham gia vào lực lượng lao động, có trình độ nhận thức, kinh nghiệm cuộc sống và vị trí xã hội nhất định. Những yếu tố này tác động đến NLGDHVĐĐ ngay tại giai đoạn đầu của quá trình giáo dục.

- Trình độ văn hoá của các bậc cha mẹ: Đối với vấn đề GDHVĐĐ thì trình độ văn hoá của các bậc cha mẹ không có ý nghĩa quyết định như đối với giáo dục trí tuệ, nhưng nó cũng rất quan trọng. Khi các bậc cha mẹ có trình độ văn hoá cao thì họ có điều kiện để tiếp cận và ứng dụng tri thức hiện đại liên quan đến GDHVĐĐ cho con trẻ. Điều đó cũng phần nào thể hiện sự khác biệt giữa giáo dục có mục đích và giáo dục theo bản năng.

*Thứ hai, gia đình – môi trường các bậc  
cha mẹ sống cũng chứa đựng nhiều yếu tố  
ảnh hưởng đến NLGDHVĐĐ của họ.*

Văn hoá gia đình là một dạng văn hoá cộng đồng đặc thù, một môi trường văn hoá đặc thù. Khái niệm văn hoá gia đình có nội hàm rộng lớn, trong đó nổi lên các quan hệ đạo lí, chuẩn mực, khuôn phép trong sinh hoạt, ứng xử, các quan hệ về tình cảm, việc chăm sóc giáo dục con cái, các tập quán về thờ phụng tổ tiên... mà mỗi thành viên trong gia đình chấp nhận, tuân theo và có nghĩa vụ thực hiện.

Những đặc trưng của văn hoá gia đình ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức, thái độ, hành vi của các bậc cha mẹ trong giáo dục đạo đức con trẻ. Điều này có thể gọi là tác động “luân hồi” từ thế hệ này sang thế hệ khác.



Theo số liệu báo cáo năm 2001 của Uỷ ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, tình trạng trẻ em hư, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng ở nước ta, đặc biệt ở các thành phố lớn đang là nỗi lo của mỗi gia đình và toàn xã hội. Trong số trẻ em làm trái pháp luật, 30% ở trong các gia đình có bố mẹ nghiện ma tuý, ham mê cờ bạc; 21% trong gia đình làm ăn phi pháp; 8% có anh chị mang tiền án, tiền sự; 10,2% mồ côi cả cha lẫn mẹ; 32% mồ côi bố hoặc mẹ; 7,3% có bố mẹ li hôn. Những số liệu trên cho chúng ta thấy: môi trường gia đình đã tác động ảnh hưởng rất lớn đến NLGDHVĐĐ của các bậc cha mẹ, mà kết quả của năng lực yếu kém đó là hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội của những đứa trẻ.

**Thứ ba, các yếu tố xuất phát từ môi trường xã hội tác động đến sự hình thành và phát triển NLGDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi của cha mẹ.**

- Chính sách và chương trình của Đảng, Nhà nước

Gia đình là tế bào của xã hội. Nhà nước quản lý gia đình bằng hệ thống chính sách. Vì vậy, các chính sách và chương trình của Đảng, Nhà nước tác động rất lớn đến năng lực làm cha làm mẹ của các gia đình. Ở đây, chúng ta phải xác định rõ sự phân cấp trách nhiệm và quyền lợi giữa gia đình - chính quyền - cộng đồng. Bản thân các bậc cha mẹ là chủ thể của quá trình tự trau dồi năng lực làm cha làm mẹ và cũng là đối tượng thụ hưởng các tác động từ phía chính quyền và cộng đồng. Chính quyền là chủ thể quản lý, điều phối các tác động bên ngoài đến năng lực làm cha làm mẹ. Các chính sách và chương trình của Đảng, Nhà nước có tính chất định hướng, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các bậc cha mẹ nâng cao năng lực.

Qua nghiên cứu các văn kiện của Đảng và pháp luật hiện hành của Việt Nam về gia đình, về các quan điểm chỉ đạo đối với vấn đề xây dựng và phát triển gia đình có thể thấy rằng, xét về tổng thể, chúng ta đã có một khuôn khổ về chủ trương, chính sách và pháp luật tương đối đồng bộ, thuận lợi cho việc xây dựng, phát triển gia đình. Vai trò, vị trí của gia đình trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, trên thực tế việc triển khai thực

hiện các chủ trương, chính sách và pháp luật còn chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đồng bộ, hiệu quả.

- Văn hoá truyền thống dân tộc: Việt Nam là đất nước thuộc khu vực Đông Nam Á, chịu ảnh hưởng rất lớn văn hoá của phương Đông và Nho giáo. Tác động của văn hoá truyền thống đất nước, dân tộc đến việc nâng cao năng lực cho các bậc cha mẹ trong GDHVĐĐ không rõ nét như trong giáo dục sức khoẻ sinh sản, tình dục. Vì sức khoẻ sinh sản là vấn đề nhạy cảm, mới nổi nên có sự khác biệt rất lớn giữa các thời đại, quan điểm. Nhưng không vì thế mà chúng ta loại trừ tác động ảnh hưởng của văn hoá truyền thống Á Đông đến năng lực GDHVĐĐ của các bậc cha mẹ. Sự tác động này bắt đầu ngay từ việc xác định nội dung các hành vi đạo đức như cho rằng có hiếu với cha mẹ là phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của cha mẹ hay biện pháp giáo dục con trẻ là lấy đòn roi để răn đe.....Bản thân các bậc cha mẹ đã từng được giáo dục theo những quy định, chuẩn mực đạo đức với các hình thức đó thì đến khi làm cha làm mẹ họ cũng lặp lại một cách vô điều kiện như vậy.

- Phương tiện truyền thông: Khả năng tiếp cận phương tiện truyền thông cao là một điều kiện thuận lợi để các bậc cha mẹ thu nhận kiến thức, trao đổi, học hỏi các kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao nhận thức và thái độ, từ đó có hành vi giáo dục đạo đức cho trẻ đúng đắn. Đặc biệt, trong thời đại bùng nổ thông tin, "thế giới số" như hiện nay.

Theo số liệu điều tra mức sống hộ gia đình năm 2004, khả năng tiếp cận phương tiện truyền thông đại chúng của các bậc cha mẹ trong giai đoạn hiện nay khá cao. Tỉ lệ hộ có tivi ở khu vực nông thôn là 60,67%. Tỉ lệ hộ có đọc báo/tạp chí ở khu vực nông thôn là 39,11%. Tình hình sử dụng internet của hộ gia đình ở Việt Nam còn rất thấp. Khu vực nông thôn chỉ có 0,43% hộ có máy tính riêng và 8,64% trong số đó có nối mạng internet. Khu vực Đồng bằng sông Hồng có 2,33% hộ có máy tính riêng và 18,45% trong số đó có nối mạng internet. Những con số này sẽ còn rất phát triển trong những năm sắp tới.

- Sự tác động của của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa: Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và hội nhập quốc tế tạo



ra nhiều cơ hội và điều kiện, đồng thời cũng đặt gia đình trước nhiều khó khăn, thách thức trong việc thực hiện chức năng giáo dục đạo đức con em mình.

Khi đời sống xã hội hoà nhập với thế giới, hệ thống giá trị xã hội cũng như định hướng giá trị trong từng con người cũng thay đổi. Những giá trị đạo đức có ý nghĩa quan trọng trước kia thì ngày nay không còn nữa. Bản thân nội hàm từng khái niệm đạo đức cũng thay đổi và vị trí thang bậc của hệ thống giá trị đạo đức cũng thay đổi.

Mặt trái của cơ chế thị trường và lối sống thực dụng đã tác động mạnh đến các điều kiện để cha mẹ thực hiện chức năng GDHVĐĐ của mình. Ngày càng có nhiều bậc cha mẹ không đủ thời gian dành cho bữa cơm gia đình. Ngôi nhà trở thành nơi để ngủ. Việc kiểm soát hành vi của con cái cũng suy giảm trong khi môi trường xã hội xung quanh trẻ em có nhiều cám dỗ, tiềm ẩn nguy cơ làm hư hỏng trẻ em. Nhiều nghiên cứu đã cho thấy, trong điều kiện cơ chế kinh tế thị trường, không chỉ có các bậc cha mẹ nghèo mải lo kiếm tiền, mà ngay cả các bậc cha mẹ khá giả cũng ỷ vào đồng tiền để thay thế sự quan tâm của mình đối với con cái trong việc chăm sóc sức khoẻ, học tập và tu dưỡng đạo đức nữa.

Sự phân tầng xã hội và phân hoá giàu nghèo dưới tác động của nền kinh tế thị trường sẽ dẫn đến những biến đổi rất đa dạng của gia đình, làm nảy sinh nhiều vấn đề mới liên quan đến việc chăm sóc, giáo dục trẻ em. Trong khi một số nhóm trẻ em có được những điều kiện vật chất và tinh thần tốt từ phía gia đình để phát triển thì những nhóm trẻ em khác lại rơi vào hoàn cảnh khó khăn và thiệt thòi như thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của gia đình.

Xu hướng sống hiện đại đang lan truyền khắp thế giới, bắt đầu từ một số nước công nghiệp phát triển ở phương Tây, trong hoàn cảnh xã hội mà Peter F. Brucker - một nhà khoa học quản lí Đức gọi là "thời đại bão táp" (Peter F. Brucker, 1993, Quản lí trong thời đại bão táp, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội). Các quan điểm cực đoan của nó đã tuyên truyền, cổ vũ rất nhiệt tình cho những kiểu "gia đình mô - đun", "gia đình thử nghiệm", đang làm xói mòn hình ảnh về những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống.

Một số phụ nữ không muốn chấp nhận kiểu gia đình truyền thống. Họ muốn có con nhưng không muốn lập gia đình, không chịu trách nhiệm với gia đình. Điều đó đã dẫn đến hiện tượng trẻ em sinh ngoài giá thú tăng lên và hình thành một kiểu gia đình không đầy đủ (thiếu cha). Với tình trạng muốn thoát li khỏi gia đình truyền thống như trên, nguy cơ phá vỡ cấu trúc gia đình, khủng hoảng gia đình đã xuất hiện, làm đảo lộn các giá trị xã hội và trật tự kỉ cương đạo lí trong các tế bào xã hội. Điều đó không chỉ làm cho các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình bị xói mòn mà tác dụng giáo dục của gia đình đối với trẻ em cũng không còn ý nghĩa. Và điều này ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực làm cha làm mẹ của họ.

### 3. Kết luận

NLGDHVĐĐ đối với trẻ 5 - 6 tuổi của các bậc cha mẹ hiện nay phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Có những yếu tố ảnh hưởng mang tính bất biến và có những yếu tố tác động làm thay đổi theo định hướng mà các nhà quản lí đề ra. Trên cơ sở xác định những yếu tố ảnh hưởng trên, các nhà quản lí cần đề ra giải pháp nâng cao năng lực cho các bậc cha mẹ. Có như vậy, chúng ta mới hoàn thành được mục tiêu "nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trước 6 tuổi, tạo cơ sở để phát triển toàn diện về thể chất, tinh cảm, trí tuệ, thẩm mĩ" mà Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 đã đề ra.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Minh Hạc, Cơ sở lí luận và thực tiễn của Chiến lược phát triển toàn diện con người Việt Nam trong thời kì CNH, HDH đất nước, Đề tài KHXH 04-04, Viện Khoa học Giáo dục, Hà Nội, 2000.
- Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thàng, Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm, NXBĐHQGHN, Hà Nội, 2001.
- Lê Thị , Gia đình Việt Nam trong bối cảnh đất nước đổi mới, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002.

### SUMMARY

*The article presents some factors which affect parents' capability to teach moral behaviours to 5-6- year-olds.*